

Số: 467/QĐ-UBND

Lai Khê ngày 31 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2025
cho Ủy ban nhân dân xã Lai Khê sau sắp xếp**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LAI KHÊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công;

Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính: số 4205/BTC-NSNN ngày 02/4/2025; số 8911/BTC-NSNN ngày 20/6/2025 về hướng dẫn nguyên tắc xử lý tài chính, NSNN khi tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức CQDP 02 cấp;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai NSNN đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của UBND thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho xã Lai Khê sau sắp xếp;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân xã Lai Khê về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2025, Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân xã Lai Khê về việc phân bổ dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025 cho xã Lai Khê sau sắp xếp;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã Lai Khê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho Ủy ban nhân dân xã Lai Khê sau sắp xếp.

(Chi tiết dự toán tại các biểu Từ 01 – 04 đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trưởng các phòng Kinh tế, Văn hóa - xã hội, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành

chính công, Giám đốc Trung tâm Văn hóa, thể thao và truyền thông xã, Hiệu trưởng các nhà trường Trung học cơ sở, Tiểu học và Mầm non trên địa bàn xã, Thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. / *LM*

Nơi nhận:

- UBND TP;
- Lãnh đạo UBND TP;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Các ban HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Như Điều 5;
- Lưu VT, PKT. *H*

**T.M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm
Phạm Viết Tuấn

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của UBND xã Lai Khê)

Đơn vị: Triệu đồng



STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2025		Ghi chú
		Tổng thu NSNN	Thu NSDP	
A	B	1	2	3
	TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	232.133	176.604	
I	Thu nội địa	69.261	13.732	
1	Thu từ khu vực DNNN do Trung ương quản lý (Chi tiết theo sắc thuế)			
2	Thu từ khu vực DNNN do cấp xã quản lý (Chi tiết theo sắc thuế)			
3	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước (Chi tiết theo sắc thuế)ngoài			
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (Chi tiết theo sắc thuế)	859	687	
5	Thuế thu nhập cá nhân	535	428	
6	Thuế bảo vệ môi trường			
7	Lệ phí trước bạ	1.020	1.020	
8	Thu phí, lệ phí	142	142	
9	Thuế sử dụng đất nông nghiệp			
10	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	940	940	
11	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước			
12	Thu tiền sử dụng đất	65.000	9.750	
13	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước			
14	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết (nếu có)			
15	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản			
16	Thu khác ngân sách	250	250	
17	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	515	515	
II	Thu viện trợ			
III	Thu chuyển nguồn CCTL còn dư năm trước chuyển sang			
IV	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	162.872	162.872	
1	Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	162.872	162.872	
2	Thu bổ sung mục tiêu từ ngân sách cấp trên			

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP XÃ THEO TỪNG LĨNH VỰC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của UBND xã Lai Khê)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ghi chú
A	B	1	2
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ	176.604	
A	CHI BỔ SUNG CÂN ĐỐI CHO NGÂN SÁCH XÃ	176.604	
	Trong đó:		
I	Chi đầu tư phát triển	9.750	
1	Chi đầu tư cho các dự án	9.750	
	Trong đó:		
1.1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	5.250	
1.2	Chi sự nghiệp giao thông	3.000	
1.3	Chi y tế, dân số và gia đình	1.500	
1.4	Chi văn hóa thông tin		
1.5	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn		
1.6	Chi thể dục thể thao		
1.7	Chi bảo vệ môi trường		
1.8	Chi các hoạt động kinh tế		
1.9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể		
1.10	Chi bảo đảm xã hội		
2	Chi đầu tư phát triển khác		
II	Chi thường xuyên	163.038	
	Trong đó:		
1	Chi Quốc phòng	1.818	
2	Chi an ninh và trật tự ATXH	2.487	
3	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	110.671	
	Trong đó: Chi tiền thưởng thực hiện NĐ 73	5.561	
4	Chi khoa học và công nghệ		
5	Chi y tế, dân số và gia đình	268	
6	Chi văn hóa thông tin	426	
7	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	347	
8	Chi thể dục thể thao	274	
9	Chi bảo vệ môi trường	2.166	
10	Chi các hoạt động kinh tế	1.757	
11	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	35.449	
	Trong đó: Chi tiền thưởng thực hiện NĐ 73	1.001	
12	Chi bảo đảm xã hội	7.375	
13	Chi khác		
III	Dự phòng ngân sách	3.610	
IV	Tiết kiệm 10% thực hiện NQ 173/NQ-CP	206	
IV	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương		
B	Chi viện trợ		
C	Chi từ nguồn bổ sung mục tiêu		

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ LAI KHÊ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của UBND xã Lai Khê)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2025	Ghi chú
A	B	1	2
A	TỔNG NGUỒN THU NGÂN SÁCH XÃ	176.604	
I	Thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp	13.732	
-	Thu ngân sách xã hưởng 100%	907	
-	Thu ngân sách xã hưởng từ các khoản thu phân chia	12.825	
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	162.872	
-	Thu bổ sung cân đối	162.872	
-	Thu bổ sung có mục tiêu		
III	Thu kết dư		
IV	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ	176.604	
I	Tổng chi cân đối ngân sách xã	172.994	
1	Chi đầu tư phát triển	9.750	
2	Chi thường xuyên	163.038	
3	Tiết kiệm 10% thực hiện NQ 173/NQ-CP	206	
II	Dự phòng ngân sách	3.610	
III	Chi từ nguồn ngân sách cấp trên bổ sung có mục tiêu		
IV	Chi chuyển nguồn sang năm sau		

(Kèm theo Quyết định số 4117/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của UBND xã Lai Khê)

TRONG ĐÓ

[illegible]

